

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS - ST

Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Duy Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thắm

Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/HSST ngày 28/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/HSST- QĐ ngày 04/9/2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn M, sinh năm 1965; Nơi sinh và cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H1 và bà Nguyễn Thị G; vợ Lê Thị B; có 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; Hiện tại ngoại, (có mặt)

- Bị hại: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Cư trú: Thôn L, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

- Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị B, sinh năm 1966 (vắng mặt)

2. Anh Đặng Thế Q, sinh năm 1991 (có mặt)

Đều cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 21/7/2020, Đặng Văn M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 34B3-861... (mượn của con trai Đặng Thế Q) chở vợ là bà Lê Thị B đến phòng khám đa khoa A ở thôn L, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương để khám bệnh. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày, M dựng xe máy trước cửa phòng khám rồi đi bộ sang quán của chị Phạm Thị H để ăn sáng. M vào bàn số 4 thấy trên mặt bàn có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, vàng. M lấy điện thoại cho vào trong túi quần rồi ngồi ăn sáng. Sau khi ăn xong, M đi bộ về chỗ dựng xe máy, cất giấu điện thoại vào trong cốp xe thì bị phát hiện. M đã tự nguyện trả lại chiếc điện thoại cho chị Huế.

Tại bản Kết luận định giá số 21/KL-HĐGTS ngày 24/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Hà kết luận: Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 28/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Đặng Văn M về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Đặng Văn M phạm tội: Trộm cắp tài sản; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn M từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo; hình phạt bổ sung không áp dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại các bản cung trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm, loại tài sản bị cáo trộm cắp, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: “Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 21/7/2020, tại quán ăn sáng của chị Phạm Thị H ở thôn L, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Đặng Văn M đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, vàng trị giá 2.500.000 đồng”.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Thanh Hà hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý không tốt trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, nhân thân bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của Pháp luật.

[9] Anh Đặng Thế Q không có lỗi trong hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Q chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 34B3-861... nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số

326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn M 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo M cho Ủy ban nhân xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà
- Chi cục THADS huyện Thành Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Mạc Duy Phú

